TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST-DS	Thạnh Trị, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại cổ phần N**.

Địa chỉ: Số x Trần Quang K, quận Hoàng k, Hà Nội.

* *Người đại diện theo pháp luật*: Ông **Nghiêm Xuân T**, Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP N.

* *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông **Trần Chí L**, sinh năm 1978, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N – chi nhánh Sóc Trăng.

* Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Trịnh Duy T**, Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng TMCP N – chi nhánh Sóc Trăng phòng giao dịch huyện Thạnh Trị.

Địa chỉ: Số S, Trần Hưng Đ, khóm A, phường C, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*:

1/ Ông **Lai Văn T**, sinh năm 1969.

2/ Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Vĩnh L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1959.

2/ Bà **Trần Thị Đ**, sinh năm 1962.

3/ Ông Lai H, sinh năm 1948.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Vĩnh L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N với bị đơn ông Lai Văn T và bà Lê Thị H thống nhất, bị đơn ông Lai Văn T và bà Lê Thị H còn nợ nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N tổng số tiền vay 705.123.323 đồng (bảy trăm lẻ năm triệu một trăm hai mươi ba nghìn ba trăm hai mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc chưa thanh toán 579.977.358 đồng và tiền lãi tạm tính cho đến ngày hòa giải ngày 02/3/2020 gồm lãi trong hạn 120.135.668 đồng, lãi quá hạn là 5.010.297 đồng.

- Các bên thống nhất thỏa thuận bị đơn ông Lai Văn T và bà Lê Thị H có nghĩa vụ liên đới trả tổng số tiền vay 705.123.323 đồng (bảy trăm lẽ năm triệu một trăm hai mươi ba nghìn ba trăm hai mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc chưa thanh toán 579.977.358 đồng và tiền lãi tạm tính cho đến ngày hòa giải ngày 02/3/2020 gồm lãi trong hạn 120.135.668 đồng, lãi quá hạn là 5.010.297 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N một lần vào ngày 04/5/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 02/3/2020) cho đến khi thi hành án xong thì, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 0031/18/HĐTD/NST/TN1 ngày 06/02/2018.

- Trường hợp đến ngày 04/5/2020 bị đơn ông Lai Văn T và bà Lê Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì phía ông T và bà H đồng ý giao các tài sản thế chấp cho Ngân hàng phát mãi để thu hồi. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0018/18/HĐTC/NST/TN1 ngày 06/02/2018. Tài sản thế chấp gồm:

+ Thửa 341 diện tích 17.862m^2 tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại ấp A, xã Vĩnh L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng do Ủy ban nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 434769 cho hộ ông Lai Văn T vào ngày 11/4/2000.

+ Thửa 352, 353 diện tích 14.647m^2 tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại ấp A, xã Vĩnh L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng do Ủy ban nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0745962 cho hộ ông Lai Văn T vào ngày 28/02/1995.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần N đồng ý không yêu cầu phát mãi một phần đất diện tích 1.091,3m^2 thuộc thửa 341 trong tổng diện tích 17.862m^2 tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại ấp A, xã Vĩnh L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng do Ủy ban nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 434769 cho hộ ông Lai Văn T vào ngày 11/4/2000. Phần đất diện tích 1.091,3m^2 có tứ cạnh như sau:

+ Hướng Đông giáp phần còn lại của thửa 341 có số đo 25m.

+ Hướng Tây giáp thửa 339 có số đo 25,5m.

+ Hướng Nam giáp phần còn lại của thửa 341 có số đo 43m.

+ Hướng Bắc giáp kênh thủy lợi có số đo 43,5m.

- Ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị Đ đồng ý giao các phần đất đang thuê lại cho ông T và bà H để thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng mà không yêu cầu gì khác.

- *Về chi phí thẩm định:* Chi phí thẩm định tại chỗ đối với tài sản tranh chấp là 550.000đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng). Các đương sự thống nhất thỏa thuận bị đơn ông Lai Văn T và bà Lê Thị H liên đới chịu. Do nguyên đơn đã thực hiện xong toàn bộ chi phí thẩm định nêu trên (Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 1.500.000 đồng) nên bị đơn ông T và bà H có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền còn dư là 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng) nhận tại Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 16.102.466 đồng (mười sáu triệu một trăm lẻ hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng). Các đương sự thống nhất thỏa thuận bị đơn ông Lai Văn T và bà Lê Thị H đồng ý liên đới chịu. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 15.550.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009845 ngày 27/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Chi cục THADS huyện Thạnh T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Toàn